

Toàn văn

Tổng Công ty Sông Đà

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Công ty cp thanh hoa sông đà.....**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

QUY CHẾ TRÌNH LẬP THEO NĂNG XUẤT

(Ban hành kèm theo QĐ số 10 HĐQT ngày 27/5/2009

Sửa đổi lần thứ nhất theo QĐ sốHĐQT ngày / / 2010)

Chương I

Những quy định chung

Điều 1: Đối tượng áp dụng:

1) áp dụng cho các lao động có Hợp đồng lao động từ 12 tháng trở lên làm việc trong Công ty.

2) Không áp dụng cho các đối tượng sau:

- Thành viên HĐQT chuyên trách, các chức danh được Hội đồng và HĐQT trả lương theo quy định riêng.

- Hợp đồng lao động thời vụ, lao động thời vụ, hợp đồng thời vụ < 12 tháng.

- Lao động hưởng lương khoán, lương cố định theo mức công việc hoặc lương xác định theo mức cố định ghi trong Hợp đồng lao động.

- CB CNV nghỉ việc trong kỳ (nghỉ chờ chờ đợi, nghỉ ốm đau, thai sản, nghỉ đi học...).

Điều 2: Nguyên tắc trả lương:

- Theo kết quả sản xuất kinh doanh.
- Theo tính chất công việc và kết quả lao động của người lao động.

Chương II

Trả lương tại các Xí nghiệp

Điều 3: Quy định Xí nghiệp:

- Hàng tháng các Xí nghiệp quy định toán sau khi trả đi các khoản chi phí (nếu có), các khoản nộp Công ty theo kế hoạch, phần còn lại là Quỹ tiền lương của Xí nghiệp.

- Quỹ lương = Lợi nhuận - Chi phí - Các khoản phải nộp Công ty.

Điều 4: Chia lương Xí nghiệp:

- XN chia lương theo hệ số lương để ưu tiên cho XN và hệ số phân loại lao động hàng tháng A, B, C.

- Hội sở Lương điểu chỉnh nhà của XN do Giám đốc xây dựng có sự tham khảo ý kiến của Chủ tịch Công đoàn Bồi phần, để được TGD Công ty phê duyệt. Hội sở phân loại lao động hàng tháng theo kết quả bình bầu cuối tháng:

A = 1,0; B = 0,9; C = 0,8.

- Hội sở Lương cấp bậc theo BHXH chỉ dùng để làm căn cứ đóng BHXH, BHYT, BHTN.

Chương III

Trả Lương tại Văn phòng Công ty

Điều 5: Trả Lương cho nhân viên Bồi phần, nhân viên hành chính Văn phòng Công ty:

5.1 Trả Lương cho nhân viên Bồi phần, trông xe:

- Theo mức cố định. Hàng năm Tổng giám đốc xem xét để tính tăng thêm tùy theo tình hình thực tế nhiệm vụ.

5.2 Trả Lương cho nhân viên hành chính Văn phòng:

a) Tiền lương hàng tháng của CBCNV hành chính văn phòng Công ty (trả trả trực tiếp kinh doanh của Phòng Kinh doanh Công ty) được tính như sau:

$$TL = TLtg + TLns \quad (1)$$

Trong đó:

- TL là lương tháng được hưởng của CBCNV

- TLtg là lương thời gian của CBCNV được tính bằng: (hệ số cấp bậc lương theo BHXH + phụ cấp) x mức lương tối thiểu công ty quy định x số ngày công đi làm trong tháng/24.

(Ghi chú: số ngày công trong tháng định mức là 24 ngày).

- TLns là tiền lương năng suất trong tháng được chia.

b) Tiền lương năng suất trong tháng được chia của CBCNV hành chính Văn phòng Công ty TLns được tính trên cơ sở sau:

- Quy định lương năng suất của số CBCNV hành chính Văn phòng: TLns được trích 30% để chi trả cho thu nhập và phúc lợi cho toàn Công ty song không được quá 02 lần quy định lương thời gian của số nhân viên này trong cùng thời kỳ:

$$TLns = 2 TLtg \quad (2)$$

- Hệ số điều chỉnh tiền lương của các chức danh hành chính Văn phòng do TGD Công ty quy

định sau khi đã tham khảo ý kiến của Ủy ban Công đoàn Công ty.

- Hệ số phân loại lao động trong tháng: theo kết quả bình quân trong tháng: $A = 1,0$; $B = 0,9$, $C = 0,8$.

- Quy định năng suất của số CBNV hành chính hàng tháng tính trên cơ sở có lợi nhuận vượt kế hoạch (lợi nhuận trước thuế tính hiện hành hoặc lợi nhuận trước thuế kế hoạch năm/12), kết thúc năm thanh quyết toán.

Điều 6: Trả lương tổ chức kinh doanh trực tiếp thuộc Phòng Kế hoạch kinh doanh:

a) Quy định của công ty kinh doanh hàng tháng được trích 50% lợi nhuận trước thuế tổ chức kinh doanh của tổ (chưa trừ các chi phí) và không vượt quá 03 lần Quy định thời gian (Tính hệ số cấp bậc lương theo BHXH và phụ cấp của toàn tổ x Mức lương tối thiểu Công ty quy định).

b) Lương của mỗi nhân viên trong tổ hàng tháng được chia từ quy định trích nói trên, tổ thu nhập với hệ số lương điều chỉnh của mỗi người và hệ số phân loại lao động theo kết quả bình quân cuối tháng.

- Hệ số công điều chỉnh của mỗi người do TGD Công ty quy định trên cơ sở đề xuất của tổ và sau khi đã tham khảo ý kiến của Ủy ban Công đoàn Công ty.

Hệ số phân loại lao động cuối tháng: $A = 1,0$; $B = 0,9$; $C = 0,8$.

c) Hàng tháng tổ tính lương theo kết quả kinh doanh, kết thúc năm thanh quyết toán.

d) Thời điểm quy định: Cuối mỗi tháng tổ làm giấy đề nghị xin tổ tính lương và báo lương quy

chia cho t ng thành vi n kèm theo trình TGD Công ty ký duy t. L ng c a t  đ c l nh t i qu  Văn phòng Công ty.

Ch ng IV

Đi u kho n thi hành

Đi u 7: Quy đ nh này g m c  4 Ch ng, 7 Đi u. Trong qu  trình th c hi n c  g i ch a ph  h p c c đ n v  ph n  nh đ  H i đ ng qu n tr  Công ty xem xét s a đ i hoàn thi n./